

PHỤ LỤC IV: BẢNG PHỎNG VẤN XÁC ĐỊNH ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN CẦN KHÁM, SÀNG LỌC BỆNH LAO

(Ban hành theo quyết định số...../QĐ-BYT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

1. Phỏng vấn xác định và lập danh sách người tiếp xúc với người bệnh lao phổi

Đối tượng phỏng vấn: Người bệnh lao phổi được phát hiện trong 2 năm gần đây

ST	Câu hỏi
1	Có những ai sống cùng nhà (ăn, ở, ngủ cùng nhà liên tục) hoặc làm việc, học tập cùng phòng ở cơ quan, trường học, vv... với người bệnh?
2	Có những ai ngủ cùng nhà hoặc cùng phòng với người bệnh ít nhất 01 đêm/tuần , trong 03 tháng trước khi được phát hiện lao (*) ?
3	Có những ai ở cùng nhà hoặc cùng phòng (đến chơi, làm việc cùng, học cùng..) với người bệnh ít nhất 01 giờ/ngày và liên tục 05 ngày/tuần , trong 03 tháng trước khi được phát hiện lao (*) ?

(*) Có thể hỏi cụ thể khoảng thời gian, VD: “từ tháng 2-5/2023 có ai thường xuyên **ngủ ít nhất 01 đêm/tuần tại nhà của Ô/B** không?” nếu người bệnh bắt đầu được điều trị vào tháng 5/2023.

Lưu ý: Chỉ ghi nhận danh sách của những người đáp ứng tiêu chí có khả năng đi khám bệnh

2. Bảng xác định triệu chứng nghi lao

1. Người lớn	2. Trẻ em
☐ Ho kéo dài trên 2 tuần (ho khan, ho có đờm, ho ra máu); ☐ Sốt về chiều, sốt kéo dài ≥ 2 tuần không rõ nguyên nhân; ☐ Sút cân, mệt mỏi, kém ăn không rõ nguyên nhân; ☐ Ra mồ hôi đêm	☐ Ho kéo dài trên 2 tuần ☐ Thở khò khè kéo dài, tái diễn ☐ Giảm cân hoặc không tăng cân không rõ nguyên nhân trong vòng 03 tháng gần đây ☐ Sốt không rõ nguyên nhân trên 2 tuần

☐ Đau ngực, khó thở	☐ Ra mồ hôi đêm ☐ Mệt mỏi, giảm chơi đùa
--	---

3. Bảng sàng lọc xác định người có nguy cơ cao mắc lao

1. Mắc các bệnh MẠN TÍNH	2. Có RỐI LOẠN, SUY GIẢM MIỄN DỊCH	3. Có NGUY CƠ khác:
☐ Hen phế quản, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính; ☐ Bệnh bụi phổi ☐ Bệnh tim mạch ☐ Bệnh đái tháo đường ☐ Suy thận mạn	☐ Bệnh tự miễn ☐ Nhiễm HIV ☐ Sử dụng các thuốc ức chế miễn dịch kéo dài (Corticosteroid, thuốc sinh học, sử dụng hoá chất điều trị ung thư...) ☐ Các bệnh suy giảm miễn dịch khác	☐ Người ≥ 60 TUỔI ☐ Người đang HÚT THUỐC ≥ 10 điếu/ngày ☐ Người UỐNG RƯỢU hằng ngày ☐ Người thể trạng gầy gò, thiếu cân, trẻ SUY DINH DƯỠNG ☐ Người có tiền sử CHẨN ĐOÁN, ĐIỀU TRỊ LAO trong vòng 2 năm

Lưu ý: có thể nhiều lựa chọn